

Bản án số: 61/2017/DS-ST

Ngày: 29/9/2017

*“V/v Tranh chấp yêu cầu
di dời đường dây điện”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG - TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Lành.

2. Bà Lê Ái Nguyên.

Thư ký Tòa án: Ông Ngô Văn Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long: Bà Đoàn Vũ Loan – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2017/TLST – DS ngày 10 tháng 01 năm 2017, về việc: “*Tranh chấp yêu cầu di dời đường dây điện*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2017/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số: 59/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số: 80/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số: 95/2017/QĐST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 131/2017/QĐST-DS ngày 22 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Th Đ** – sinh năm 1951. Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* **Điện lực huyện P.** Địa chỉ: Ấp L, thị Trấn T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn M H** – Giám đốc Điện lực huyện P.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Buru điện huyện P.** Địa chỉ: Ấp L, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Bà Đ có đơn yêu cầu vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 01 năm 2017 và các lời khai có trong hồ sơ vụ án bà Lê Th Đ trình bày: Bà Lê Th Đ yêu cầu Điện lực huyện P di dời đường dây điện do Điện lực huyện P quản lý ra khỏi mái nhà bà Đ. Lý do bà Đ yêu cầu là do nhà bà Đ được xây dựng năm 1992, hiện nay đã xuống cấp trầm trọng, bà Đ có nhu cầu sửa chữa nhà và nâng cấp nhà lên thành nhà một trệt 01 lầu, nên nếu Điện lực không di dời sẽ ảnh hưởng đến tính mạng của gia đình bà Đ trong quá trình sửa chữa và nâng cấp nhà.

Ngày 24 tháng 5 năm 2017 bà Đ khởi kiện bổ sung yêu cầu Buru điện huyện P dời dây cáp quang và dây cáp súp ra khỏi mái nhà bà Đ. Quá trình làm việc bà Đ xác định Buru điện đã dời hai dây cáp xong, nên bà không yêu cầu gì với Buru điện cả.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017 bà Đ làm đơn thay đổi yêu cầu là yêu cầu Điện lực di dời lưới điện ra khỏi mái nhà bà Đ, bà Đ đồng ý cho chôn cột điện cách lộ 2m để đảm bảo an toàn cho nhà bà Đ.

* Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày: Đường lưới điện đi ngang trên mái nhà bà Đ là do Điện lực huyện P quản lý, tuy nhiên ông H cho rằng Điện lực không phải là cơ quan thi công, nên không phải là bị đơn trong vụ án.

Ông H còn xác định công trình điện khí hóa nông thôn khu vực xã V được vận hành năm 2000, đường dây trung thế và trạm biến áp do ngành Điện lực làm chủ đầu tư (Công ty điện lực Bạc Liêu làm đại diện trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; đường dây hạ áp thì UBND tỉnh giao sở Công nghiệp (Nay là sở Công thương) làm chủ đầu tư. Kèm theo là Công văn số 629 ngày 30 tháng 10 năm 1998 (BL41). Căn cứ vào Công văn này thì việc chi phí, đền bù, giải phóng mặt bằng do địa phương chịu trách nhiệm.

Về độ an toàn cho nhà ở tồn tại dưới lưới điện thì ông H xác định hiện tại nhà bà Đ đủ điều kiện tồn tại trong hành lang lưới điện, nếu nâng cấp nhà thêm 01 lầu thì không đảm bảo nữa.

*** *Tại phiên tòa:***

- Nguyên đơn có yêu cầu vắng mặt, bị đơn vắng mặt nhưng không nộp văn bản nêu ý kiến khác.

- Không có đương sự cung cấp tài liệu, chứng cứ mới.

**** Ý kiến của Kiểm sát viên:***

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án đến khi ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Đối với Hội đồng xét xử và Thư ký tính từ thời điểm bắt đầu phiên tòa cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn tuân thủ đúng quy định pháp luật, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vi phạm khoản 15 và 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Th Đ, buộc Điện lực huyện P là cơ quan đang trực tiếp quản lý đường dây dẫn điện có nghĩa vụ di dời một dây dẫn điện trung áp và 03 dây dẫn điện hạ áp ra khỏi mái nhà bà Đ.

**** Các tình tiết của vụ án:***

- Lưới điện do Điện lực huyện P đang quản lý kéo ngang trên mái nhà bà Đ.

- Bà Đ yêu cầu Điện lực huyện di dời dây điện ra khỏi mái nhà bà Đ.

- Dây trung thế cách mái nhà bà Đ 3,2m; Dây hạ thế trên cùng cách mái nhà bà Đ 1,3m; Dây hạ thế thứ hai cách mái nhà bà Đ 1,1m; Dây hạ thế thứ ba cách mái nhà bà Đ 0,9m.

- Bà Đ và Điện lực huyện P không có hợp đồng thuê quyền sử dụng đất nào liên quan đến công trình điện mà Điện lực huyện P quản lý.

- Bà Đ đồng ý cho chôn cột điện trong đất bà Đ, nhưng đến ngày xem xét thẩm định bà Đ không có mặt tại nhà, nên không xem xét thẩm định được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án dân sự: Bà Đ khởi kiện yêu cầu Điện lực huyện P di dời đường dây điện ra khỏi mái nhà bà Đ, được Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý - giải quyết là phù hợp với quy định tại Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Do bà Lê Th Đ có yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự này theo quy định tại Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Đ: Bà Đ xác định lưới điện do Điện lực huyện P quản lý nằm trên quyền sử dụng đất trên không của bà Đ và mắc ngang trên mái nhà bà Đ. Lý do bà Đ yêu cầu Điện lực huyện P di dời lưới điện là do dây điện quá gần mái nhà bà sẽ ảnh hưởng đến tính mạng của những người trong gia đình bà

Đ và do bà Đ có nhu cầu sửa chữa và nâng cấp nhà thêm một tầng, trong khi nhà sau của bà Đ cũng là nhà cơ bản mới cất xong, nên bà Đ phải sửa chữa, nâng cấp nhà chính ngay vị trí cũ.

Theo biên bản xem xét thẩm định của Tòa án thể hiện: Đường dây điện do Điện lực huyện P quản lý được mắc trên mái nhà bà Đ, hiện trạng dây trung thế cách mái nhà bà Đ 3,2m; Dây hạ thế trên cùng cách mái nhà bà Đ 1,3m; Dây hạ thế thứ hai cách mái nhà bà Đ 1,1m; Dây hạ thế thứ ba cách mái nhà bà Đ 0,9m.

Đối chiếu về điều kiện xây dựng đường dây dẫn điện, thì tại Điều 8 của Nghị định số: 54/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999, quy định: *"1. Nhà và công trình đã có trước khi xây dựng đường dây dẫn điện trên không điện áp đến 220 KV không phải di chuyển ra khỏi hành lang bảo vệ nếu đảm bảo các điều kiện sau đây:*

- a) Làm bằng vật liệu không cháy.*
- b) Kết cấu kim loại phải nối đất theo tiêu chuẩn hiện hành.*
- c) Khoảng cách thẳng đứng từ dây dẫn khi dây ở trạng thái tĩnh đến bất kỳ bộ phận nào của nhà và công trình phải bằng hoặc lớn hơn khoảng cách an toàn thẳng đứng được quy định trong bảng sau:*

<i>Điện áp</i>	<i>Đến 35 KV</i>	<i>66 đến 110 KV</i>	<i>220 KV</i>
<i>Khoảng cách an toàn thẳng đứng (m)</i>	<i>3,0</i>	<i>4,0</i>	<i>5,0</i>

d) Khoảng đường dây đi phía trên vượt qua nhà và công trình phải thực hiện biện pháp tăng cường an toàn về điện và về xây dựng"

Đồng thời tại Điều 13 của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2014 quy định về điều kiện tồn tại nhà ở, công trình trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không có điện áp 220kv: *"Nhà ở, công trình xây dựng được tồn tại trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không có điện áp đến 220 kV nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:*

- 1. Mái lợp và tường bao phải làm bằng vật liệu không cháy.*
- 2. Không gây cản trở đường ra vào để kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế các bộ phận công trình lưới điện cao áp.*
- 3. Khoảng cách từ bất kỳ bộ phận nào của nhà ở, công trình đến dây dẫn điện gần nhất khi dây ở trạng thái võng cực đại không nhỏ hơn quy định trong bảng sau:*

<i>Điện áp</i>	<i>Đến 35 kV</i>	<i>110 kV</i>	<i>220 kV</i>
<i>Khoảng cách</i>	<i>3,0 m</i>	<i>4,0 m</i>	<i>6,0 m</i>

4. Cường độ điện trường nhỏ hơn 5 kV/m tại điểm bất kỳ ở ngoài nhà cách mặt đất một (01) mét và nhỏ hơn hoặc bằng 1 kV/m tại điểm bất kỳ ở bên trong nhà cách mặt đất một (01) mét.

Qua kết quả thẩm định tại chỗ và đối chiếu với các quy định nêu trên cho thấy, khoảng cách từ mái nhà bà Đ ngay vị trí đường lưới điện kéo ngang có 03 dây điện hạ áp không đảm bảo khoảng cách an toàn. Do đó, việc di dời lưới điện ra khỏi mái nhà bà Đ là cần thiết nhằm đảm bảo an toàn cho các thành viên trong gia đình bà Đ đồng thời cũng đảm bảo cho việc sửa chữa, nâng cấp nhà của bà Đ vì đây là nhu cầu chính đáng của người sử dụng đất đối với quyền sử dụng đất trên không của mình theo quy định của Bộ luật dân sự.

[4] Tại đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện bà Đ xác định bà Đ yêu cầu Điện lực huyện P di dời đường lưới điện ra khỏi mái nhà của bà, đồng thời bà Đ đồng ý cho Điện lực huyện P cắm cột điện trên đất của bà Đ. Ngày 06 tháng 9 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện Phước Long ban hành Quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ đối với vị trí đất bà Đ đồng ý cho Điện lực huyện P di dời và cắm cột điện. Đến ngày 12 tháng 9 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện Phước Long đã đến nhà bà Đ để xem xét, thẩm định vị trí cắm cột điện thì bà Đ vắng nhà, nên không xem xét thẩm định được, do không có sự tự nguyện xác định của bà Đ về vị trí cắm cột điện sau khi di dời lưới điện nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xác định vị trí cụ thể để Điện lực huyện P cắm cột điện.

[5] Việc xây dựng đường dây dẫn điện nêu trên không được xác lập bằng hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất trên không của bà Đ với Điện lực, việc mắc lưới điện này bà Đ cũng không được bồi thường giải tỏa giải phóng mặt bằng phục vụ cho công trình điện, nên bà Đ có toàn quyền sử dụng đối với phần trên không đất của bà Đ. Từ những phân tích nêu trên và qua ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà Đ, buộc Điện lực huyện P là cơ quan đang trực tiếp quản lý lưới điện kéo ngang trên mái nhà bà Đ phải dời 01 dây dẫn điện trung áp và 03 dây dẫn điện hạ áp ra khỏi mái nhà bà Đ, trả lại quyền sử dụng đất trên không cho bà Lê Th Đ.

[6] Về mặt bằng di dời và chi phí di dời: Điện lực huyện P là cơ quan hoạt động dưới hình thức kinh doanh và thu lợi nhuận, giữa bà Đ với Điện lực huyện không có ký kết bất kỳ hợp đồng nào liên quan đến công trình điện này, đồng thời bà Đ cũng không được nhận bất cứ khoản tiền bồi thường giải tỏa để xây dựng đường dây dẫn điện, việc đường dây dẫn điện được xây dựng trên mái nhà và trên quyền sử dụng đất trên không của bà Đ là không phù hợp và ảnh hưởng đến quyền

sử dụng đất trên không của bà Đ, nay Hội đồng xét xử buộc di dời đường dây dẫn điện để đảm bảo các quyền lợi hợp pháp của bà Đ, nên Điện lực huyện P có trách nhiệm tìm mặt bằng di dời và tự chịu chi phí di dời.

[7] Do Bru điện huyện P đã dời hai dây cáp mắc trên mái nhà bà Đ và bà Đ cũng đã rút yêu cầu đối với Bru điện, nên Hội đồng xét xử đình chỉ phần yêu cầu của bà Đ đối với Bru điện huyện P.

[8] Về án phí dân sự và chi phí tố tụng: Do bà Đ được chấp nhận yêu cầu, nên bà Đ không phải chịu án phí và chi phí tố tụng. Điện lực huyện P phải chịu án phí và chi phí tố tụng.

[9] Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147, 217, 218, 227, 228, 244, 246, 271, 273, 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 9, 158, 163, 166, 189, 190, 191, 267 và 271 của Bộ luật Dân sự 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu của bà Lê Th Đ đối với Bru điện huyện P.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện còn lại của bà Lê Th Đ, buộc Điện lực huyện P di dời đường dây dẫn điện do Điện lực huyện P quản lý gồm 01 dây dẫn điện trung áp và 03 dây dẫn điện hạ áp ra khỏi mái nhà bà Đ.

3. Về án phí dân sự:

- Buộc Điện lực huyện P phải chịu án phí là 300.000đ.

- Bà Đ không phải chịu án phí, bà Đ được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002893 ngày 10 tháng 01 năm 2017 và biên lai số 0002923 ngày 20 tháng 01 năm 2017.

4. Về chi phí tố tụng: Buộc Điện lực huyện P phải chịu chi phí tố tụng là 700.000đ. Bà Đ đã nộp số tiền 700.000đ chi phí xong, nên buộc Điện lực huyện P nộp 700.000đ hoàn trả cho bà Đ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án. Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị Bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- VKSND huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Đang